

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 2  
CATALOGUE TRỤC CAM /  
XUPAP (CAMSHAFT & VALVE)  
HONDA FUTURE NEO KTMJ

Sơ đồ EPC · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · Dùng cho  
HONDA FUTURE (2005,2006)

Sơ đồ online:

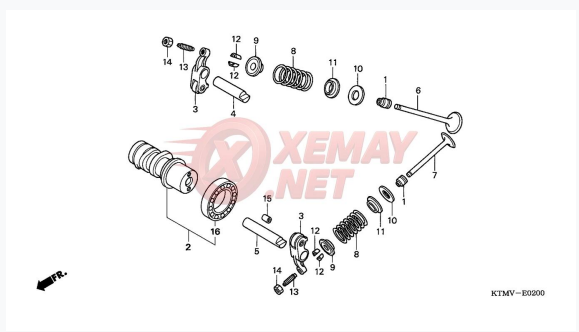
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-truc-cam-xupap-camshaft-valve-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002633> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                  |                            |                             |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 17 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 17/17 | Tổng giá trị:<br>3,439,377đ |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE  
TRỤC CAM / XUPAP (CAMSHAFT & VALVE)  
HONDA FUTURE NEO KTMJ



|               |                           |
|---------------|---------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0002633             |
| Thương hiệu   | HONDA                     |
| Dòng xe       | FUTURE                    |
| Năm SX        | 2005,2006                 |
| Loại hệ thống | ENGINE                    |
| Danh mục      | CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ |
| Số phụ tùng   | 17 chi tiết               |
| Tổng giá trị  | 3,439,377đ                |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (17 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE TRỤC CAM / XUPAP (CAMSHAFT & VALVE) HONDA FUTURE NEO KTMJ**:

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                      | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 1 | Phốt chặn dầu thân xu páp 12209-GB4-681 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100 | 12209GB4681 | 1  | 32,410đ    |
| 2 | Trục cam 14100-KPG-T00 HONDA FUTURE                                                                                                                                                                               | 14100KPGT00 | 1  | 1,140,362đ |
| 3 | Cò mổ xu páp 14430-KPH-900 HONDA FUTURE                                                                                                                                                                           | 14430KPH900 | 1  | 1,122,466đ |
| 4 | Trục cò mổ xu páp nạp 14451-KPH-900 HONDA FUTURE                                                                                                                                                                  | 14451KPH900 | 1  | 37,768đ    |
| 5 | Trục cò mổ xu páp xả 14452-KPH-900 HONDA FUTURE                                                                                                                                                                   | 14452KPH900 | 1  | 30,640đ    |
| 6 | Xu páp hút 14711-KPH-900 HONDA FUTURE                                                                                                                                                                             | 14711KPH900 | 1  | 179,620đ   |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 7  | Xu páp xả 14721-KPH-880 HONDA FUTURE 125, MSX 125                                                                                                                                                                                                                                                                            | 14721KPH880 | 1  | 256,599đ |
| 8  | Lò xo xu páp 14751-KPH-900 HONDA FUTURE                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 14751KPH900 | 1  | 32,536đ  |
| 9  | Vòng giữ lò xo xu páp 14771-GB4-680 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110                                                                                                                                                                             | 14771GB4680 | 1  | 35,355đ  |
| 10 | Đệm lò xo xu páp ngoài 14775-KFM-900 HONDA DREAM, FUTURE, SUPER DREAM, WAVE 100                                                                                                                                                                                                                                              | 14775KFM900 | 1  | 14,472đ  |
| 11 | Đệm lò xo xu páp trong 14776-KPH-900 HONDA FUTURE                                                                                                                                                                                                                                                                            | 14776KPH900 | 1  | 21,708đ  |
| 12 | Móng ngựa giữ xu páp 14781-MA6-000 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110                                                                                                             | 14781MA6000 | 1  | 65,982đ  |
| 13 | Vít chỉnh xu páp 90012-333-000 HONDA Xe Ga, Xe Số                                                                                                                                                                                                                                                                            | 90012333000 | 1  | 68,606đ  |
| 14 | Đai ốc chỉnh xu páp 90206-001-000 HONDA AIR BLADE 125, CLICK, CUB-C70, DREAM, DREAM II, FUTURE, FUTURE 125, FUTURE 125 Fi, FUTURE NEO, FUTURE X, FUTURE X Fi, LEAD 110, LEAD 125, PCX, SH 125, SH 150, SH MODE, SPACY, VISION 110, WAVE, WAVE ALPHA, WAVE BLADE, WAVE RS, WAVE RSX, WAVE RSX Fi AT, WAVE S, WAVE S nhập khẩu | 90206001000 | 1  | 61,819đ  |
| 15 | Chốt định vị 8x12 90702-KFM-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, CLICK 110, DREAM, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 300, SUPER CUB, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100, WINNER R                                                                                                                                                        | 90702KFM900 | 1  | 10,854đ  |
| 16 | Vòng bi 6905 (china) 91007-GB6-911 HONDA FUTURE, WAVE 100                                                                                                                                                                                                                                                                    | 91007GB6911 | 1  | 106,938đ |
| 16 | Vòng bi 6905 91007-GB6-912 HONDA FUTURE, SH 125                                                                                                                                                                                                                                                                              | 91007GB6912 | 1  | 221,242đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng FUTURE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.

4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-truc-cam-xupap-camshaft-valve-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002633> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE TRỰC CAM / XUPAP (CAMSHAFT & VALVE) HONDA FUTURE NEO KTMJ (EPCDOV0002633). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-truc-cam-xupap-camshaft-valve-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002633>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE TRỰC CAM / XUPAP (CAMSHAFT & VALVE) HONDA FUTURE NEO KTMJ (EPCDOV0002633)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-truc-cam-xupap-camshaft-valve-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002633>. Truy cập 05/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE TRỰC CAM / XUPAP (CAMSHAFT & VALVE) HONDA FUTURE NEO KTMJ (EPCDOV0002633)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-truc-cam-xupap-camshaft-valve-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002633>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE TRỰC CAM / XUPAP (CAMSHAFT & VALVE) HONDA FUTURE NEO KTMJ (EPCDOV0002633)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.